

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2023/HSST

Ngày: 30/6/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phú và bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ – Thư ký TAND thị xã Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2023/TLST - HS ngày 01/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2023/QĐXXST-HS ngày 15/6/2023, đối với các bị cáo:

1. Lê Thị Tr, sinh năm 1979.

HKTT: Xóm Khau Gạm, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nữ; Học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Quang Vinh và bà Đàm Thị Chèo; có chồng là Lý Trung Kiên và 01 con, sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại bản án số 97/HSST ngày 30/7/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 08/11/2006, đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại Quyết định xử phạt hành chính số 438 ngày 28/4/2009 xử phạt số tiền 300.000 đồng về hành vi Bán dâm. Đã nộp phạt ngày 29/4/2009.

+ Tại bản án số 124/HSST ngày 25/11/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 02/01/2014. Đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

1. **Nguyễn Đăng Ch**, sinh năm 1986.

HKTT: Thôn Yên Giả, xã Yên Giả, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; Học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đăng Đệ và bà Phùng Thị Lý; có vợ là Trần Thị Trang (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2014.

Tiền án: Tại bản án số 41/HSST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù và phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và Bản án số 126/HSST ngày 13/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù của bản án số 41/HSST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, buộc Chiến phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 36 tháng tù. Ra trại ngày 17/12/2021, chưa nộp án phí và hình phạt bổ sung.

Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16h30' ngày 20/02/2023, tại khu Giang Liễu, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an thị xã Quế Võ phối hợp với Công an phường Phương Liễu bắt quả tang **Nguyễn Đăng Ch** và **Lê Thị Tr** có hành vi bán trái phép chất ma túy cho người đàn ông tự khai là **Nguyễn Văn Thắng** – sinh năm 1995, HKTT: thôn Đông Du Núi, xã Đào Viên, thị xã Quế Võ. Tang vật thu giữ tại lòng bàn tay trái của Thắng 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 02 gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột màu trắng (được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu M1), Thắng khai nhận đây là ma túy vừa mua được của Chiến. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Chiến số tiền 400.000 đồng, Chiến khai nhận đây là tiền vừa bán ma túy cho Thắng, số ma túy là của Trang nhờ bán hộ. Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng của Trang. Sau đó, Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Sau đó tổ công tác đã đưa các đối tượng và mời người chứng kiến về Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ để giải quyết theo quy định pháp luật.

Cùng ngày 20/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Thị Tr tại khu Giang Liễu, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ phát hiện và thu giữ: Tại nền nhà phòng trọ của Lê Thị Tr 01 mẫu giấy màu vàng (vỏ bao thuốc lá Thăng Long) bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong vào một phong bì thư dán kín, (kí hiệu M2) Trang khai nhận đây là ma túy của Trang mục đích để bán khi có người hỏi mua.

Tại Kết luận giám định số 526/KL-KTHS ngày 22/02/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

" + Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư kí hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là **0,0956 gam**; Là ma túy; Loại ma túy: **Heroin**;

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư kí hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là **0,0610 gam**; Là ma túy; Loại ma túy: **Heroin**.

Heroin là chất ma túy được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất. ”.

Căn cứ vào lời khai của các bị can và chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xác định:

Khoảng 16 giờ ngày 20/02/2023, Trang và Chiến đang ở tại phòng trọ của Trang ở khu Giang Liễu, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ thì Thắng gọi điện cho Trang nói: "Chị còn ma túy không để cho em hai gói", Trang đồng ý và hẹn Thắng đến khu vực trước nhà trọ tại khu Giang Liễu, phường Phương Liễu của Trang để mua bán ma túy. Sau đó, Trang đưa cho Chiến 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 02 gói giấy bạc màu trắng và bảo Chiến mang ra trước cửa nhà trọ để bán cho khách lấy số tiền 400.000 đồng, xong việc thì Trang sẽ cho Chiến ma túy để sử dụng. Chiến đồng ý và cầm số ma túy của Trang rồi đi bộ xuống trước cửa nhà trọ thì gặp Thắng và anh Đông (là xe ôm Thắng thuê chở đến) đang đứng đợi. Tại đây, Thắng hỏi Chiến: "Bán hàng à?" thì Chiến nói là "Ừ". Nghe vậy, Thắng đưa cho Chiến số tiền 400.000 đồng, Chiến cầm tiền cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc đồng thời đưa lại cho Thắng 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 02 gói giấy bạc màu trắng. Thắng biết đây là ma túy cần mua nên đưa tay trái ra cầm gói giấy màu trắng thì bị lực Công an bắt quả tang. Chiến khai nhận hành vi bán ma túy hộ Trang, Lực lượng Công an tiếp tục kiểm tra và bắt giữ Trang tại phòng trọ và đã thu giữ, niêm phong vật chứng như đã nêu ở trên

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động thu giữ của Trang xác định: Tại phần nhật ký cuộc gọi, tin nhắn SMS, Messenger và Zalo thì không có cuộc gọi và tin nhắn nào, Trang khai nhận là đã tự xóa hết.

Tại cơ quan điều tra các bị can Trang và Chiến đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Trang khai nhận có nhờ Chiến bán hộ 01 gói ma túy, còn gói ma túy thu giữ tại nền nhà trọ là của Trang để bán khi có người hỏi mua. Chiến khai nhận có bán hộ Trang 01 gói ma túy do Trang nhờ và hứa cho Chiến ma túy để sử dụng. Thắng khai nhận mua ma túy để về sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy của Trang bán cho Thắng và thu giữ tại phòng trọ, Trang khai nhận mua vào buổi sáng ngày 20/2/2023 của một người đàn ông không quen biết (không rõ tên, tuổi, địa địa chỉ cụ thể ở đâu) tại khu vực Cầu Đại Phúc, TP. Bắc Ninh với giá 400.000 đồng.

*** Vật chứng vụ án:**

Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh; Số tiền 400.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 94/CT-VKSQV ngày 31/5/2023 của VKSND thị xã Quế Võ đã truy tố Lê Thị Tr và Nguyễn Đăng Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trang và Chiến đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thị Tr và Nguyễn Đăng Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Chiến); Điều 17, Điều 58, Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; các điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt Lê Thị Tr từ 36 đến 42 tháng tù.

Xử phạt Nguyễn Đăng Ch 30 đến 36 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím và 400.000 đồng.

- Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Trang và Chiến không tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người chứng kiến, xác định hiện trường vụ án, trưng cầu giám định, xác minh lý lịch, nhân thân của bị can; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can, người liên quan. Các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên là chứng cứ của vụ án.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Lời khai nhận tội bị cáo Lê Thị Tr và Nguyễn Đăng Ch tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, các bản tự khai, các biên bản ghi lời khai của các bị cáo, người chứng kiến và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 16h30' ngày 20/02/2023, tại khu Giang Liễu, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh Lê Thị Tr đã có hành vi nhờ Nguyễn Đăng Ch bán hộ 0,0956 gam ma túy Heroin cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn Thắng với giá 400.000 đồng. Ngoài ra Trang còn tàng trữ 0,0610 gam ma túy Heroin với mục đích để bán kiếm lời. Như vậy Trang phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 0,1566 gam ma túy Heroin, Chiến phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 0,0956 gam ma túy Heroin. Do vậy, bị cáo Lê Thị Tr và Nguyễn Đăng Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, đúng như Cáo trạng của VKSND thị xã Quế Võ đã truy tố.

[2.2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy còn là nguồn gốc dẫn tới nhiều tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án này: Trang nhờ Chiến bán hộ ma túy với mục đích kiếm lời, nên Trang là người có vai trò chính, Chiến có vai trò giúp sức cho Trang bán ma túy.

[2.4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.*

Chiến phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trang không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, Khoản 1 Điều 51 BLHS.

[2.5] *Về hình phạt bổ sung:* Do Trang, Chiến đều không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[2.5] *Về vật chứng của vụ án:*

- Đối với số tiền 400.000 đồng mà bị cáo Chiến có được do bán trái phép ma túy, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định, là vật cầm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím của Trang, Trang dùng để nghe điện thoại giao dịch bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[2.6] *Liên quan đến vụ án này:*

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trang, do Trang không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với người mua ma túy của Trang và Chiến tự khai là Nguyễn Văn Thắng – sinh năm 1995, HKTT: Thôn Đông Du Núi, xã Đào Viên, thị xã Quế Võ sau khi lấy lời khai lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Quá trình điều tra xác minh tại xã Đào Viên xác định trên địa bàn không có đối tượng nào có thông tin như trên. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với anh Trần Anh Đông là xe ôm được Thắng thuê chở đến gặp Chiến. Quá trình điều tra xác định anh Đông không biết việc Thắng đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp.

- Quá trình điều tra xác định Thắng dùng chiếc điện thoại di động 1280 màu đen để liên lạc với Trang để mua ma túy. Khi bị bắt quả tang Thắng đã làm rơi mất chiếc điện thoại trên, cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng, đến nay chưa tìm thấy, khi nào tìm thấy sẽ xử lý sau.

[3] *Về án phí*: Bị cáo Trang và Chiến phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Thị Tr và Nguyễn Đăng Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Chiến); Điều 17, Điều 58, Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; các điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

3. Xử phạt Lê Thị Tr 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2023.

4. Xử phạt Nguyễn Đăng Ch 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2023.

5. Tạm giam bị cáo Lê Thị Tr và bị cáo Nguyễn Đăng Ch mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

6. *Về vật chứng của vụ án*:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng PC09 – CABN kèm theo Kết luận giám định số: 526/KL – KTHS ngày 22/2/2023.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím, IMEI1: 869197037870619 đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng

Theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 23/5/2023 giữa Công an thị xã Quế Võ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quế Võ và Biên lai thu tiền 0003687 ngày 31/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quế Võ.

7. Về án phí: Bị cáo Lê Thị Tr và bị cáo Nguyễn Đăng Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Quế Võ;
- Công an thị xã Quế Võ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Quế Võ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; Lưu HS, VT;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Đình Công

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Chung

Trịnh Văn Toán

Phan Đình Công

